

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: 84/2025/HS
Ngày 20 - 05 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Liên.**

Thẩm phán:

Ông **Lê Văn Thắng**

Ông **Bùi Tấn Đô**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Ngọc Sương**

Bà **Vũ Thị Ngọc Tươi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Quang Minh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tham gia phiên tòa:
Ông **Mai Thời Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh ĐN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 321/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2025/HSST-QĐ ngày 06 tháng 03 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2025/HSST-QĐ ngày 27 tháng 03 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2025/HSST-QĐ ngày 24 tháng 04 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Lê Nhật T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại tỉnh ĐN; nơi đăng ký thường trú: Khu phố BS, phường BS, thành phố LK, tỉnh ĐN; nơi sinh sống: Ấp 4, xã ST, huyện TB, tỉnh ĐN; giới tính: Nam; CCCD: 075095004136 cấp ngày 10/8/2021, tại Cục cảnh sát quản lý hành chính: nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1959; có vợ tên Trần Thị Thanh T, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/12/2023, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh ĐN.

Người bào chữa theo luật định cho bị cáo T: Luật sư Lý Khánh Hoà - Công ty Luật TNHH MTV Trọng Lý thuộc Đoàn luật sư tỉnh ĐN.

2. Lộ Quốc T, sinh năm 1987 tại tỉnh LĐ; nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Thôn 1, xã LC, thành phố BL, tỉnh LĐ; giới tính: Nam; CCCD: 075087003749 cấp ngày 12/6/2022, tại Cục cảnh sát quản lý hành chính; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộ Văn M, sinh năm 1954 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1957; có vợ tên Phan Thị Hương L, sinh năm 1985 (đã ly hôn); có 02 con: Lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 29/3/2021, Lộ Quốc T bị Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh LĐ xử phạt 18 tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự, giá trị tài sản chiếm đoạt 21.383.000 đồng. Đến ngày 29/5/2022, T chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 21/11/2012, Lộ Quốc T bị Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh LĐ xử phạt 03 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 01/4/2013, T chấp hành xong bản án.

- Ngày 22/12/2017, Lộ Quốc T bị Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh LĐ xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, giá trị tài sản chiếm đoạt 15.240.000 đồng. Đến ngày 19/03/2021, T chấp hành xong bản án.

Hiện bị cáo Lộ Quốc T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh LĐ trong một vụ án khác.

Người bào chữa theo luật định cho bị cáo T: Luật sư Trần Thị Nga – Công ty Luật TNHH INFINITY Việt Nam – Chi nhánh ĐN.

(Bị cáo T và bị cáo T, Luật sư Hoà và Luật sư Nga có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Đối với Nguyễn Lê Nhật T: Do có mối quan hệ quen biết từ trước với Lộ Quốc T (trú tại thôn 1, xã 2 : LC, thành phố BL, tỉnh LĐ), vào cuối tháng 11/2023 đến ngày 13/12/2023, Nguyễn Lê Nhật T đã 03 lần đi đến khu vực quận TP, thành phố Hồ Chí Minh, gặp người phụ nữ tên N (chưa rõ lai lịch) để mua 06 cây ma túy Heroine (mỗi cây có khối lượng 36,3970 gam); hơn 15 gam ma túy khay (loại Ketamine) và 10 viên ma túy thuốc lắc, với giá 183.000.000 đồng. Sau đó, T mang về quán thuê tại hồ câu Bảo Ngọc thuộc tổ 10, ấp 4, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN cất giấu và mang bán lại cho Lộ Quốc T kiếm lời, với cách thức như sau:

Thông qua mạng xã hội Telegram T sẽ liên lạc với T đặt mua ma túy và thông

nhất về số lượng, giá tiền. Sau đó, T chuyển khoản trả tiền mua ma túy, đồng thời T cung cấp số điện thoại di động 0981.162.141 cho T và địa chỉ nhận ma túy là cầu Đại Lào, thuộc xã LC, thành phố BL, tỉnh LĐ, còn T cất giấu ma túy vào trong hộp giấy carton, dán băng keo lại, T ghi thông tin người nhận do T cung cấp trên kèm thông tin người gửi (số điện thoại di động của T là 0969.595.890), rồi mang hộp ma túy đến đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai gửi xe ô tô khách (không rõ người điều khiển và biển số xe) đi tuyến từ thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh LĐ cho T. Khi nhận được ma túy thì T chụp hình gửi lại cho T biết, cụ thể: từ ngày 23/11/2023 đến ngày 13/12/2023, T đã 03 lần bán 06 cây Heroine (có tổng khối lượng 218,382 gam), 10 gam ma túy khay và 10 ma túy viên thuốc lắc, với giá 189.000.000 đồng cho T. T thu lợi được số tiền 6.000.000 đồng, còn lại 01 gói ma túy khay (ký hiệu M3) T cất giấu tại quán thuê trên để mang bán cho người nghiện.

Cũng với cách thức và thủ đoạn như trên, ngày 14/12/2023, T tiếp tục đặt mua của T gồm: 01 cây Heroine và 01 gói ma túy đá, với giá 45.000.000 đồng (T chuyển khoản trả tiền mua ma túy 24.800.000 đồng (từ tài khoản ngân hàng TPBank số 00003703906 mang tên Lộ Quốc T đến tài khoản ngân hàng HDBank số 8085868686 mang tên Nguyễn Lê Nhật T), số tiền còn lại 20.200.000 đồng T nợ lại. Sau đó, T nói cho người tên Đ (chưa rõ lai lịch) biết là sẽ đi thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về bán lại kiếm lời, nên Đ xin góp số tiền 28.000.000 đồng, T đồng ý. Đến ngày 20/12/2023, T thuê xe ô tô (không rõ người điều khiển, biển số xe) cùng Đ đi đến khu vực quận TP, thành phố Hồ Chí Minh, gặp người phụ nữ tên N mua 01 cây Heroine và trên 100 gam ma túy đá, với giá 58.000.000 đồng. Sau đó, T giao số ma túy trên cho Đ mang về phòng trọ của Đ ở khu vực xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom cất giấu. Đến ngày 21/12/2023, T điện thoại qua zalo nói Đ chia gói ma túy đá ra thành 02 gói và mang 01 gói ma túy đá đến đoạn đường Tây Hòa 16, quốc lộ 1A, thuộc ấp An Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN cất giấu ở ven đường để bán cho người tên N (chưa rõ lai lịch), số ma túy còn lại T tiếp tục nói Đ cho vào hộp giấy dán băng keo lại, rồi mang đến hồ câu Bảo Ngọc để T ghi thông tin gửi bán cho Lộ Quốc T. Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 21/12/2023, Đ điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T cầm theo hộp ma túy trên đến đoạn đường Tây Hòa 16, quốc lộ 1A, thuộc ấp An Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN (nơi Đ cất giấu ma túy bán cho T trước đó). Tại đây, T đợi xe ô tô khách đến để gửi bán hộp ma túy cho T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 hộp giấy carton hình chữ nhật có ghi thông tin người gửi số điện thoại 0969.595.890, người nhận 0981.162.141, cầu Đại Lào, bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M21) và 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M22) cùng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có số Imei 1: 357170855241287, số Imei 2: 357170855177598, kèm số thuê bao 0969.595.890. Đồng thời, thu giữ thêm 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) trên T chưa kịp bán cho T, còn Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát. Tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi thuê ở của T tại hồ câu Bảo Ngọc thuộc tổ 10, ấp 4, xã Sông trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) trên và 01 cân điện tử màu bạc. Ngày 30/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh ĐN ra lệnh phong tỏa số 1603/LPT-CSMT số tiền 5.800.000 đồng đối với tài khoản số 8085868686 mang tên

Nguyễn Lê Nhật T tại Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN.

Tại kết luận giám định số 2854/KL- KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN đã kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 66,7670 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 36,3970 gam, loại Heroin (Heroine).

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 50,2630 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 5,6430 gam, loại Ketamine.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lộ Quốc T: Sau khi mua ma túy của Nguyễn Lê Nhật T, Lộ Quốc T mang về nhà tại thôn 1, xã LC, thành phố BL, tỉnh LD cất giấu để mang bán kiếm lời, cụ thể: Từ ngày 28/11/2023 đến ngày 13/12/2023, tại các địa điểm khu vực Tân Bùi, xã LC và khu vực phường 1, đều thuộc thành phố BL, tỉnh LD, T đã 03 lần bán 218,382 gam ma túy Heroine, 10 gam ma túy khay (loại Ketamine), 10 viên ma túy thuốc lắc cho các đối tượng tên Tèo và Nam (không rõ lai lịch), được tổng số tiền 195.000.000 đồng và T trả tiền cước xe gửi ma túy hết 500.000 đồng, T thu lợi bất chính được số tiền 5.500.000 đồng. Đến ngày 14/12/2023, T tiếp tục đặt mua của T 01 cây Heroine có khối lượng 36,3970 gam và 01 gói ma túy đá (loại Methamphetamine) có khối lượng 50,6430 gam, với giá 45.000.000 đồng (T chuyển khoản trả tiền mua ma túy 24.800.000 đồng cho T, số tiền còn lại 20.200.000 đồng T nợ lại T và T chưa nhận được ma túy thì bị phát hiện. Ngoài ra, ngày 14/7/2024, Lộ Quốc T còn đi đến khu vực thành phố Hồ Chí Minh mua nhiều gói ma túy đá và nhiều gói Heroine của người tên Đ (chưa rõ lai lịch) để mang về cùng đồng phạm khác bán lại kiếm lời. Đến 13 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, T mang số ma túy trên về đến khu vực đường Trần Phú, phường B'Lao, thành phố BL, tỉnh LD thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BL phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh LD phát hiện bắt quả tang. Ngày 22/7/2024, Lộ Quốc T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BL ra Quyết định khởi tố bị can số 182/QĐ-ĐCSMT và hiện đang xử lý trong vụ án khác.

Tại Kết luận giám định số 1742/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 7,0621 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 26,5257 gam, loại Methamphetamine.

2. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 2854/KL-KTHS ngày 28/12/2023); 01 hộp giấy carton hình chữ nhật có ghi thông tin NG số điện thoại 0969.595.890, NN 0981.162.141, cầu Đại Lào và 01 cân điện tử màu bạc.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có số Imei 1: 357170855241287, số Imei 2: 357170855177598, kèm sim và số tiền 6.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng là thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy mà có của bị cáo Lộ Quốc T đã nộp.

3. Cáo trạng và trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Cáo trạng số: 265/CT-VKS-P1 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN, đã quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Lê Nhật T và Lộ Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Nhật T và bị cáo Lộ Quốc T phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Nhật T 20 năm tù; đề nghị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Xử phạt bị cáo Lộ Quốc T 20 năm tù.

- Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

2. Trình bày của bị cáo tại phiên tòa:

Các bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến và lời khai trong quá trình điều tra và truy tố; đồng thời, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả.

3. Nội dung khác:

Quá trình điều tra, Nguyễn Lê Nhật T khai các lần gửi hộp giấy carton bên trong có chứa ma túy thông qua nhà xe Mỹ Hiền (không rõ người điều khiển, biển số xe) để bán cho Lộ Quốc T. Qua làm việc với các tài xế nhà xe Mỹ Hiền đều khai: từ ngày 23/11/2023 đến ngày 20/12/2023, không rõ có nhận và vận chuyển hộp giấy carton của T hay không, nên không có căn cứ để xử lý.

Qua xác minh tên Đ có họ tên là Nguyễn Ngọc Đ (sinh năm 2001, cư trú tại ấp 2, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh ĐN), hiện Đ không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh ĐN chưa làm việc được nên ngày 25/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định số 266/QĐCSMT tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đối với tên Nguyễn Ngọc Đ để điều tra, xác minh xử lý sau.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Nhật T:

Về tội danh: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo T.

Về lượng hình: Viện kiểm sát đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo từng tham gia quân ngũ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức hạn chế, gia đình bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính nên đề nghị HĐXX xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lộ Quốc T: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo T, bị cáo T khai báo thành khẩn, đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính, bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ, kinh tế khó khăn. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử khung hình phạt thấp nhất đối với bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng Đ hợp lệ và đầy đủ.

[2] Về tội danh bị truy tố:

Tại phiên tòa, Nguyễn Lê Nhật T và bị cáo Lộ Quốc T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả: Thời gian từ ngày 23/11/2023 đến ngày 13/12/2023, tại đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN, thông qua hình thức gửi xe ô tô khách (không rõ người điều khiển, biển số xe) tuyến thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố BL, tỉnh LĐ. Nguyễn Lê Nhật T đã 03 lần bán 06 cây Heroine có tổng khối lượng 218,382 gam, 10 gam Ketamine và 10 viên ma túy thuốc lắc, với giá 189.000.000 đồng cho Lộ Quốc T, T thu lợi bất chính được số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi Lộ Quốc T nhận được ma túy, thì từ ngày 28/11/2023 đến ngày 13/12/2023, tại các địa điểm khu vực xã LC và phường 1, đều thuộc thành phố BL, tỉnh LĐ. T đã 03 lần bán số ma túy trên cho các đối tượng tên Tèo và Nam (không rõ lai lịch), được tổng số tiền 195.000.000 đồng và T trả tiền cước xe gửi ma túy hết 500.000 đồng, T thu lợi bất chính được số tiền 5.500.000 đồng.

Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 21/12/2023, đoạn đường Tây Hòa 16, quốc lộ 1A, thuộc ấp An Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN, T và đối tượng tên Đ (chưa rõ lai lịch) đang thực hiện hành vi bán trái phép 66,7670 gam ma túy, loại Methamphetamine cho người tên N (chưa rõ lai lịch) và bán 36,3970 gam ma túy, loại Heroine cùng 50,2630 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Lộ Quốc T thì bị phát hiện bắt quả tang, còn Đ bỏ chạy thoát. Tiếp tục khám xét nơi ở của T tại hồ câu Bảo Ngọc thuộc tổ 10, ấp 4, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh ĐN thu giữ của T 5,6430 gam ma túy, loại Ketamine mà T chưa kịp bán. Như vậy, Nguyễn Lê Nhật T là người đã nhiều lần trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với tổng khối lượng 254,779 gam ma túy, loại Heroine (trong đó: T đã bán 218,38 2gam cho T, còn lại bị thu giữ của T chưa kịp gửi bán cho T là 36,397 0gam); 15,6430gam

ma túy, loại Ketamine (trong đó: đã bán cho T 10 gam, còn lại bị thu giữ là 5,6430 gam); 117,03 gam ma túy loại, Methamphetamine (trong đó: bị thu giữ 50,2630 gam chưa kịp bán cho T và 66,7670 gam chưa kịp bán cho N). Lộ Quốc T đã nhiều lần trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với tổng khối lượng 254,779 gam ma túy, loại Heroine (trong đó: T đã sử dụng và bán hết 218,382 gam, còn lại bị thu giữ của T khi gửi bán cho T là 36,3970gam): 10 gam ma túy, loại Ketamine (T đã bán hết) và 50,2630 gam ma túy, loại Methamphetamine (T chưa kịp nhận từ T thì bị phát hiện bắt giữ).

Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Lê Nhật T và Lộ Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm hình sự:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Lê Nhật T và bị cáo Lộ Quốc T thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Lộ Quốc T còn có tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T và bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T là bộ đội xuất ngũ, có nhân thân tốt; bị cáo T là lao động chính trong gia đình và trực tiếp nuôi 02 con nhỏ thuộc trường hợp quy định tại s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.3. Về hình phạt và biện pháp ngăn chặn:

Hành vi của bị cáo Bị cáo Nguyễn Lê Nhật T và bị cáo Lộ Quốc T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về ma túy, làm nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội. Các bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức rất rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Nguyễn Lê Nhật T, bị cáo Lộ Quốc T phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, bị cáo Lộ Quốc T phạm tội còn thuộc trường hợp “Tái phạm”. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù, cách ly khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với vai trò và hành vi phạm tội của bị cáo, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Đối với bị cáo Lộ Quốc T, Tòa án nhân dân tỉnh ĐN đã có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh LĐ cung cấp Bản án đã xét xử bị cáo Lộ Quốc T vào ngày 25/03/2025 trong vụ án khác để có cơ sở tổng hợp hình phạt nhưng đến nay Tòa án nhân dân tỉnh LĐ cũng chưa cung cấp bản án. Vì vậy, không có cơ sở để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lộ Quốc T, do đó, việc tổng hợp hình phạt sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 2854/KL-KTHS ngày 28/12/2023); 01 hộp giấy carton hình chữ nhật có ghi thông tin NG số điện thoại 0969.595.890, NN 0981.162.141, cầu Đại Lào và 01 cân điện tử màu bạc.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có số Imei 1: 357170855241287, số Imei 2: 357170855177598, kèm sim.

Các vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh ĐN, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2024, phiếu nhập: NK25/32.

+ Số tiền 6.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà có của bị cáo Nguyễn Lê Nhật T đã được Cơ quan điều tra PC04 nộp vào tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành dân sự tỉnh ĐN ngày 03/12/2024.

+ Số tiền 5.500.000 đồng là thu lợi bất chính mà có của bị cáo Lộ Quốc T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000980 ngày 21/4/2025 của Cục Thi hành dân sự tỉnh ĐN ngày 21/04/2025.

- Huỷ bỏ Lệnh phong toả tài khoản số 1603/LPT - CSMT ngày 30/7/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh ĐN.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lê Nhật T số tiền 5.800.000 đồng trong tài khoản: 8085868686 tại Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) đứng tên Nguyễn Lê Nhật T.

[6] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Lê Nhật T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lộ Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Nhật T phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[9] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lộ Quốc T phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lê Nhật T và bị cáo Lộ Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lộ Quốc T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Nhật T **20 (hai mươi)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang ngày 21/12/2023.

Xử phạt bị cáo Lộ Quốc T **20 (hai mươi)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/07/2024.

3. Vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 2854/KL-KTHS ngày 28/12/2023); 01 hộp giấy carton hình chữ nhật có ghi thông tin NG số điện thoại 0969.595.890, NN 0981.162.141, cầu Đại Lào và 01 cân điện tử màu bạc.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có số Imei 1: 357170855241287, số Imei 2: 357170855177598, kèm sim.

Các vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh ĐN, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2024, phiếu nhập: NK25/32.

+ Số tiền 6.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà có của bị cáo Nguyễn Lê Nhật T đã được Cơ quan điều tra PC04 nộp vào tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành dân sự tỉnh ĐN ngày 03/12/2024.

+ Số tiền 5.500.000 đồng là thu lợi bất chính mà có của bị cáo Lộ Quốc T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000980 ngày 21/4/2025 của Cục Thi hành dân sự tỉnh ĐN ngày 21/04/2025.

- Huỷ bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 1603/LPT - CSMT ngày 30/7/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh ĐN.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lê Nhật T số tiền 5.800.000 đồng trong tài khoản: 8085868686 tại Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) đứng tên Nguyễn Lê Nhật T.

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Lê Nhật T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lộ Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo Nguyễn Lê Nhật T và bị cáo Lộ Quốc T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh ĐN;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh ĐN (Phòng PC04);
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh ĐN;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh ĐN;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh ĐN;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Liên

